

Group G16

Round	8
-------	---

Date	Board
	1

4/6

Group
G16

Round
C

Date	Board
28-8-2016	1

4



3亿人都在用的扫描App

10th Eastern Asia Youth Chess Championships 2026
2026第十届东亚青少年国际象棋锦标赛(海南昌江)



Date 2026.08.28

Group 616
Round 8

WHITE						FED		MGL.		RESULT (W)	
BLACK						FED		CHN		RESULT (B)	
Belmum Dorjsuren.										1	
Ding Tianyi										6	
#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	d4.	Nf6.	21	Bb5	Nt430.	41			61		
2	c4	e6.	22	Ne1	h528.	42			62		
3	Nc3	Bb4	23	Ra7	Qc618.	43			63		
4	e3.	O-O.	24	f3	g1	44			64		
5	Bd2	d5	25	Ra4	h5	45			65		
6	Nt3	Nbd7	26	Nd3	h5	46			66		
7	as	Be7	27	Nt4	ef10.	47			67		
8	Bd3	dc118.	28	Re4	h5	48			68		
9	Be4	cs118.	29	Re2	h5	49			69		
10	Ne2	b6110.	30	Rfe1	Qf65	50			70		
11	Nf4	Bd6	31	h5	h5	51			71		
12	O-O	Ne4	32	Reb7	Reb4	52			72		
13	d5	Nd2	33	Reb7	h5	53			73		
14	Qd2	es41.	34	Rab7	h5	54			74		
15	Ne6	Qf6	35	Bd3	Qes2.	55			75		
16	Nt8	Nt8	36	Bf5	h5	56			76		
17	Qe4	h6	37	Ra1	Qes	57			77		
18	a4	Ng6	38	Re1	Qes	58			78		
19	as	Rb8	39	Qe2		59			79		
20	ab	ab	40			60			80		
SIGNATURE (WHITE)			SIGNATURE (BLACK)			SIGNATURE (ARBITER)					
Belmum Dorjsuren			Ding			JN					

10th Eastern Asia Youth Chess Championships 2026
2026第十届东亚青少年国际象棋锦标赛(海南昌江)



Date 8.28

Group 616
Round 8

WHITE						FED		MGL		RESULT (W)		1	
BLACK						FED		CHN		RESULT (B)		0	
#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK		
1	d4	Nf6.	21	Bb5	Nf4	41			61				
2	c4	e6	22	Ne1	h5	42			62				
3	Nc3	Bb4	23	Ra7	Qg6	43			63				
4	e3	O-O	24	f3	f5	44			64				
5	Bd2	d5	25	Ra4	h4	45			65				
6	Nf3.	Nbd7	26	Nd3	fe	46			66				
7	a3	Be7	27	Nf4	ef	47			67				
8	Bd3	dc	28	Re4	Bf5	48			68				
9	Bc4	c5	29	Re2	kh7	49			69				
10	Ne2	b6	30	Re1	Qf6	50			70				
11	Nf4	Bd6	31	Kh1	kg8	51			71				
12	O-O.	Ne4	32	Re8	Re8	52			72				
13	d5	Nd2	33	Re8	Kf7	53			73				
14	Qd2	e5	34	Ra8	kg6	54			74				
15	Ne6	Qf6	35	Bd3	Qe5	55			75				
16	Nf8	Nf8	36	Bf5	Kf5	56			76				
17	e4	h6	37	Ra1	Qe8	57			77				
18	a4	Ng6	38	Re1	Qa4	58			78				
19	a5	Rb8	39	Qe2		59			79				
20	ab7	ab	40			60			80				
SIGNATURE (WHITE)			SIGNATURE (BLACK)			SIGNATURE (ARBITER)							
Belmum Dorjsuren			Ding Tianyi			JN							



CS 扫描全能王

3亿人都在用的扫描App

10th Eastern Asia Youth Chess Championships 2026
2026第十届东亚青少年国际象棋锦标赛(海南昌江)



Date
18/08/2026

12:16

Group
G16
Round
8
Board
3

WHITE Liu, Jingyu						FED CHN		RESULT (W) 1			
BLACK Wijaya, Cherisha Dvina						FED INA		RESULT (B) 0			
#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	d4	Nf6	21	Nxf5	Ng6	41			61		
2	c4	e6	22	Bg3	Nex	42			62		
3	Nc3	Bb4	23	Bh4	Nc4	43			63		
4	e3	0-0	24	Qd4	Re6	44			64		
5	Bd3	c5	25	Rae1	Kf8	45			65		
6	Nge2	cxd4	26	Nxh6	as	46			66		
7	exd4	d6	27	g5	Nd8	47			67		
8	c5	e5	28	Rxe6	fxe6	48			68		
9	a3	exd4	29	Qe4+	Nf6	49			69		
10	axb4	dxc3	30	axf6	g6	50			70		
11	bxc3	Bg4	31	f7	Qd7	51			71		
12	0-0	Nbd7	32	Qf6		52			72		
13	Bf4	Re8	33			53			73		
14	f3	Bh5	34			54			74		
15	Bb5	a6	35			55			75		
16	Ba4	h6	36			56			76		
17	g4	Bg6	37			57			77		
18	Nd4	b5	38			58			78		
19	Bc2	Nf8	39			59			79		
20	Bf5	Bxf5	40			60			80		
SIGNATURE (WHITE) Liu Jingyu			SIGNATURE (BLACK) Wijaya			SIGNATURE (ARBITER) JF					

10th Eastern Asia Youth Chess Championships 2026
2026第十届东亚青少年国际象棋锦标赛(海南昌江)



Date
2026.8.28

12:16

Group
G16
Round
8
Board
3

WHITE Liu, Jingyu						FED CHN		RESULT (W) 1			
BLACK Wijaya, Cherisha Dvina						FED INA		RESULT (B) 0			
#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	d4	Nf6	21	Nxf5	Ng6	41			61		
2	c4	e6	22	Bg3	Nex	42			62		
3	Nc3	Bb4	23	Bh4	Nc4	43			63		
4	e3	0-0	24	Qd4	Re6	44			64		
5	Bd3	c5	25	Rae1	Kf8	45			65		
6	Nge2	cxd4	26	Nxh6	as	46			66		
7	exd4	d6	27	g5	Nd8	47			67		
8	c5	e5	28	Rxe6	fxe6	48			68		
9	a3	exd4	29	Qe4+	Nf6	49			69		
10	axb4	dxc3	30	axf6	g6	50			70		
11	bxc3	Bg4	31	f7	Qd7	51			71		
12	0-0	Nbd7	32	Qf6		52			72		
13	Bf4	Re8	33			53			73		
14	f3	Bh5	34			54			74		
15	Bb5	a6	35			55			75		
16	Ba4	h6	36			56			76		
17	g4	Bg6	37			57			77		
18	Nd4	b5	38			58			78		
19	Bc2	Nf8	39			59			79		
20	Bf5	Bxf5	40			60			80		
SIGNATURE (WHITE) Liu Jingyu			SIGNATURE (BLACK) Wijaya			SIGNATURE (ARBITER) JF					



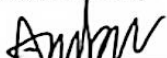
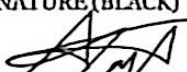
CS 扫描全能王™

3亿人都在用的扫描App

10th Eastern Asia Youth Chess Championships 2026
2026第十届东亚青少年国际象棋锦标赛(海南昌江)



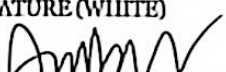
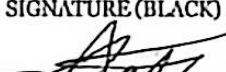
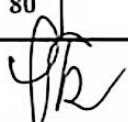
11:47
Group
UAG
Round
8
Date
Aug. 28, 2026
Board
4

WHITE						FED		TPE		RESULT (W)			
BLACK						FED		PHI		RESULT (B)			
Hsieh, Chi-Ying						Aiana Can Mendoza						0	
#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK		
1	e4	c5	21	Rac1	Nc6	41			61				
2	c4	Nc6	22	Qd2	Qb6	42			62				
3	Nc3	g6	23	Qc2	Rbc8	43			63				
4	g3	Bg7	24	Qd2	Ne7	44			64				
5	Nge2	c6	25	hnt	fxe4	45			65				
6	Bg2	Nge7	26	dxe4	Rxc1	46			66				
7	d3	Nd4	27	Rxc1	Bu8	47			67				
8	Be3	Nec6	28	Rft	Nc6	48			68				
9	a3	a6	29	Qd3	Nd8	49			69				
10	Rbt3	b5	30	Ud2	bu8	50			70				
11	cxbs	axbs	31	Qb3	Bc6	51			71				
12	Bxd4	cxd4	32	Qd3	Neb	52			72				
13	Na2	O-O	33	fs	Nc5	53			73				
14	O-O	e5	34	Qf3	Bxd2	54			74				
15	Qc2	Rb8	35	Qg4	Qb7	55			75				
16	f4	Bb7	36	w7	Bxed	56			76				
17	Nac1	Ne7	37	Bred	Qxed	57			77				
18	Qc5	d6	38	Resign		58			78				
19	Qb4	fs	39			59			79				
20	Nb3	Bas	40			60			80				
SIGNATURE (WHITE)			SIGNATURE (BLACK)			SIGNATURE (ARBITER)							
													

10th Eastern Asia Youth Chess Championships 2026
2026第十届东亚青少年国际象棋锦标赛(海南昌江)



11:47
Group
G16
Round
8
Date
8-28-26
Board
4

WHITE Hsieh, Chi-Ying						FED TPE		RESULT (W) 0			
BLACK Aiana Can Mendoza						FED PHI		RESULT (B) 1			
#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	c5	21	Rc1	Nc6	41			61		
2	c4	Nc6	22	Qd2	Qb6	42			62		
3	Nc3	b6	23	Qc2	Rg8	43			63		
4	b3	Bb7	24	Qd2	Ne7	44			64		
5	Ne2	e6	25	Kh1	fxe4	45			65		
6	Bb2	Ne7	26	dxe4	Rxc1	46			66		
7	d3	Nd4	27	Rxc1	Bb6	47			67		
8	Be3	Nc6	28	Rf1	Ac6	48			68		
9	a3	ab	29	Qd3	Nd8	49			69		
10	Rb1	b5	30	Nd2	Kh8	50			70		
11	cxb5	axb5	31	Qb3	Bc6	51			71		
12	Bxd4	cxd4	32	Qd3	Ne6	52			72		
13	Na2	O-O	33	f5	Nc5	53			73		
14	O-O	e5	34	Qf3	Bd2	54			74		
15	Bc2	Rg8	35	Qh4	Qb7	55			75		
16	f4	Bb7	36	h4	Bxe4	56			76		
17	Nc1	Ne7	37	Bxe4	Qxe4	57			77		
18	Qc5	ab	38			58			78		
19	Qb4	f5	39			59			79		
20	Nb3	Ba8	40			60			80		
SIGNATURE (WHITE)			SIGNATURE (BLACK)			SIGNATURE (ARBITER)					
											



CS 扫描全能王™

3亿人都在用的扫描App

10th Eastern Asia Youth Chess Championships 2026
2026第十届东亚青少年国际象棋锦标赛(海南昌江)



Date 2.28.

Group G16.
Round 8
Board 5

WHITE Lau, Chub Hoikey						FED HKG		RESULT (W) 1			
BLACK Zhou, Chongchong						FED CHN		RESULT (B) 0			
#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	B4	ct.	21	Rb4		41			61		
2	Af3	Nb6	22			42			62		
3	Bb5	g6	23			43			63		
4	cs.	ds.	24			44			64		
5	os.	Qc7	25			45			65		
6	o-o.	ag7	26			46			66		
7	d4	ck	27			47			67		
8	bs.	ab	28			48			68		
9	Bob.	Qcb.	29			49			69		
10	h3	h5	30			50			70		
11	Ba3	Bf3	31			51			71		
12	bc.	Qcc6	32			52			72		
13	Re1	bb.	33			53			73		
14	Nh4	Nhb.	34			54			74		
15	Bb4	Bd7	35			55			75		
16	eb.	Bc6	36			56			76		
17	ig6	fg	37			57			77		
18	Reb.	Bf6	38			58			78		
19	Rbb.	h7	39			59			79		
20	Bck	h7	40			60			80		
SIGNATURE (WHITE) Choe			SIGNATURE (BLACK) Zhou			SIGNATURE (ARBITER) [Signature]					

10th Eastern Asia Youth Chess Championships 2026
2026第十届东亚青少年国际象棋锦标赛(海南昌江)



Date 28/8/26

Group G16.
Round 6
Board 5

WHITE Choe Lu						FED HKG		RESULT (W) 1			
BLACK Zhou, Chongchong						FED CHN		RESULT (B) 0			
#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	g4	cs1:30	21	Rb4		41			61		
2	Nf3	Nb6	22			42			62		
3	Bb5	g6	23			43			63		
4	cs1:32	ds1:34	24			44			64		
5	os1:29	Qc7	25			45			65		
6	o-o	ag7	26			46			66		
7	d4	ck	27			47			67		
8	bs1:4	ab	28			48			68		
9	Bob	Qcb	29			49			69		
10	h3	h5	30			50			70		
11	Ba3	Bf3	31			51			71		
12	bc	Qcc6	32			52			72		
13	Re1	bb	33			53			73		
14	Nh4	Nhb	34			54			74		
15	Bb4	Bd7	35			55			75		
16	eb	Bc6	36			56			76		
17	ig6	fg	37			57			77		
18	Reb	Bf6	38			58			78		
19	Rbb	h7	39			59			79		
20	Bck	h7	40			60			80		
SIGNATURE (WHITE) Choe			SIGNATURE (BLACK) Zhou			SIGNATURE (ARBITER) [Signature]					



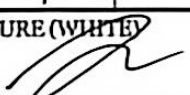
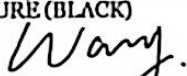
CS 扫描全能王

3亿人都在用的扫描App

10th Eastern Asia Youth Chess Championships 2026
2026第十届东亚青少年国际象棋锦标赛(海南昌江)



12:38
Group A16
Round 8
Date 2026.08.28
Board 6

WHITE						FED		RESULT (W)			
Jie Jingfei						JPN		1			
BLACK						FED		RESULT (B)			
Wang Han-Yan						TPE		0			
#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	e5	21	Bd4	fxc5	41	Rb6	Rg5	61	Rxa8	Kc6
2	Nf3	Nf6	22	fxc5	Qe6	42	Rxc6	Rag4	62	g4	Kb7
3	Nxe5	d5	23	Rf1	Rf5	43	Rxb6	Rc4	63	Rf8	Ka6
4	Nf3	Nxe4	24	Nf4	Rf5	44	Rxab	Rxc2	64	g5	Kb5
5	Nc3	Nf6	25	Qe2	Ng5	45	Bd4	Rc5	65	g6	Kc6
6	d4	d5	26	Nxd5	Qd7	46	Bf2	Rc1	66	g7	Kb5
7	Bd3	Be7	27	Nxe7	Qxe7	47	Kh2	Rc2	67	g8=Q	Ka4
8	O-O	Bg4	28	b4	Rfe5	48	Bg3	Rd2	68	Qa2	Kb5
9	h3	Bh5	29	Rf2	Rad5	49	Rd6	Ra3	69	Rb8	Kc6
10	Be2	O-O	30	Bb2	Ka8	50	Rd3	Rb2	70	Qe6	Kc7
11	Ne5	Bxe2	31	Raf1	Rf8	51	Qd6	Kf7	71	Qd6	
12	Qxe2	Nc6	32	Qg4	Nf7	52	a4	Ra2	72		
13	Rd1	Re5	33	eb	Ng5	53	a5	Ke6	73		
14	a3	a6	34	Rf7	Rxf7	54	Bc5	Ke5	74		
15	Kh1	h6	35	Rxf7	Qxe6	55	Rd8	Kf5	75		
16	f4	Nh7	36	Rxg7	Qxg4	56	Ra8	Ke5	76		
17	Qh5	Nxe5	37	Lxg4	Rd5	57	a6	Kd5	77		
18	Qxe5	ch	38	Rxg5	Kh7	58	a7	Kc4	78		
19	Be3	Qc8	39	Rg7	Kh8	59	Rc8	Kd5	79		
20	Ne2	f6	40	Rxb7	Kg5	60	a8=Q	Rxa8	80		
SIGNATURE (WHITE)			SIGNATURE (BLACK)			SIGNATURE (ARBITER)					
											

10th Eastern Asia Youth Chess Championships 2026
2026第十届东亚青少年国际象棋锦标赛(海南昌江)



12:38
Group A16
Round 8
Date 8/28
Board 6

WHITE Jie, Jingfei						FED JPN		RESULT (W) 1			
BLACK Wang, Han-Yan						FED TPE		RESULT (B) 0			
#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK	#	WHITE	BLACK
1	e4	e5	21	Bd4	fe	41	Rb6	Rg5	61	Ra8	Kc6
2	Nf3	Nf6	22	fe	Qe6	42	Rc6	Rg4	62	g4	Kb7
3	Ne5	d6	23	Rf1	Rf8	43	Rh6	Rc4	63	Rf8	Ka6
4	Nf3	Ne4	24	Nf4	Qf5	44	Rab	Rc2	64	g5	Kb5
5	Nc3	Nf6	25	Qe2	Ng5	45	Bd4	Rc4	65	g6	Kc6
6	d4	d5	26	Nd5	Qd7	46	Bf2	Rc1	66	g7	Kb5
7	Bd3	Be7	27	Ne7	Qe7	47	Kh2	Rc2	67	g8=Q	Ka4
8	O-O	Bg4	28	b4	Rfe8	48	Bg3	Rd2	68	Qa2	Kb5
9	h3	Bh5	29	Rf2	Rad8	49	Rd6	Ra2	69	Rb6	Kc6
10	Be2	O-O	30	Bb2	Kh8	50	Rd2	Rb2	70	Qe6	Kc7
11	Ne5	Be2	31	Raf1	Rf8	51	Bb2	Kf7	71	Qd6#	
12	Qe2	Nc6	32	Qg4	Nf7	52	a4	Ra2	72		
13	Rd1	Re8	33	e6	Ng5	53	a5	Ke6	73		
14	a3	a6	34	Rf7	Rf7	54	Bc5	Ke5	74		
15	Kh1	h6	35	Rf7	Qe6	55	Rd8	Kf5	75		
16	f4	Nh7	36	Rg7	Qg4	56	Ra8	Ke5	76		
17	Qh5	Ne5	37	hg	Rd5	57	a6	Kb5	77		
18	de	C6	38	Rg5	Kh7	58	a7	Kc4	78		
19	Be3	Qc8	39	Rg7	Kh8	59	Rc8	Kd5	79		
20	Ne2	f6	40	Rb7	Kg8	60	a8=Q	Ra8	80		
SIGNATURE (WHITE)			SIGNATURE (BLACK)			SIGNATURE (ARBITER)					
			Wang								



CS 扫描全能王™

3亿人都在用的扫描App